

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Trần Thái H, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn P 1, xã H, huyện H, thành phố Đ.

- **Bị đơn:** Bà Võ Thị Kim A, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn P 1, xã H, huyện H, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Trần Thái H, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn P 1, xã H, huyện H, thành phố Đ.

- **Bị đơn:** Bà Võ Thị Kim A, sinh năm: 1993; địa chỉ: Thôn P 1, xã H, huyện H, thành phố Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Kim A và ông Trần Thái H thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Trần Thái H và bà Võ Thị Kim A thống nhất thỏa thuận: Giao 03 con chung Trần Thị Huyền T sinh ngày 11/11/2014, Trần Thái Tr, sinh ngày 12/9/2019, Trần Thị Huyền A1, sinh ngày 05/4/2022 cho ông Trần Thái H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Võ Thị Kim A cấp dưỡng nuôi con chung Trần Thị Huyền A1, sinh ngày 05/4/2022 mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Còn 02 con chung Trần Thị Huyền T sinh ngày 11/11/2014, Trần Thái Tr, sinh ngày 12/9/2019 bà A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Thái H và bà Võ Thị Kim A xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Thái H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0009943 ngày 04/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho ông Trần Thái H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Phú Đạt

